

Số: 16/NQ-HĐND

Tuyên Quang, ngày 12 tháng 12 năm 2012

NGHỊ QUYẾT

**Phê duyệt dự toán thu ngân sách nhà nước, chi ngân sách
địa phương và Phương án phân bổ dự toán thu, chi ngân sách
cấp tỉnh, cấp huyện năm 2013**

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH TUYỀN QUANG

KHOÁ XVII, KỲ HỌP THỨ 5

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 16 tháng 12 năm 2002; Nghị định số 60/2003/NĐ-CP ngày 06 tháng 6 năm 2006 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Ngân sách nhà nước; Thông tư số 59/2003/TT-BTC ngày 23 tháng 6 năm 2006 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn thực hiện Nghị định số 60/2003/NĐ-CP ngày 06 tháng 6 năm 2006 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Ngân sách Nhà nước;

Căn cứ Chỉ thị số 19/CT-TTg ngày 18 tháng 6 năm 2012 của Thủ tướng Chính phủ về việc xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, dự toán ngân sách nhà nước năm 2013 và Kế hoạch đầu tư từ ngân sách Nhà nước 3 năm 2013 - 2015;

Căn cứ Quyết định số 1792/QĐ-TTg ngày 30 tháng 11 năm 2012 của Thủ tướng Chính phủ về việc giao dự toán ngân sách Nhà nước năm 2013;

Căn cứ Thông tư số 99/2012/TT-BTC ngày 19 tháng 6 năm 2012 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn xây dựng dự toán ngân sách nhà nước năm 2013;

Căn cứ Quyết định số 3063/QĐ-BTC ngày 03 tháng 12 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc giao dự toán thu, chi ngân sách Nhà nước năm 2013;

Căn cứ Nghị quyết số 08/2010/NQ-HĐND ngày 21 tháng 7 năm 2010 của HĐND tỉnh khóa XVI về phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi và tỷ lệ phần trăm (%) phân chia các khoản thu giữa ngân sách cấp tỉnh, ngân sách huyện, thành phố và ngân sách xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang năm 2011 và áp dụng cho thời kỳ ổn định ngân sách địa phương giai đoạn 2011-2015; Nghị quyết số 09/2010/NQ-HĐND ngày 21 tháng 7 năm 2010 của HĐND tỉnh khóa XVI về Quy định định mức phân bổ và định mức chi thường xuyên ngân sách địa phương năm 2011 và áp dụng cho thời kỳ ổn định ngân sách địa phương giai đoạn 2011 - 2015;

Nghị quyết số 06/2012/NQ-HĐND, ngày 18 tháng 7 năm 2012 của Hội đồng nhân dân tỉnh khóa XVII về việc sửa đổi, bổ sung Nghị quyết số 09/2010/NQ-HĐND ngày 21 tháng 7 năm 2010 của Hội đồng nhân dân tỉnh Khóa XVI; Nghị quyết số 07/2012/NQ-HĐND ngày 21 tháng 7 năm 2012 về việc sửa đổi, bổ sung Nghị quyết số 08/2010/NQ-HĐND ngày 18 tháng 7 năm 2010 của Hội đồng nhân dân tỉnh Khóa XVI.

Xét Tờ trình số 86/TTr-UBND ngày 08 tháng 12 năm 2012 của Ủy ban nhân dân tỉnh về dự toán thu ngân sách nhà nước, chi ngân sách địa phương năm 2013 và phương án phân bổ ngân sách cấp tỉnh và ngân sách các huyện, thành phố năm 2013; Báo cáo thẩm tra số 137/BC-HĐND ngày 08 tháng 12 năm 2012 của Ban Kinh tế và Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh và ý kiến đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phê duyệt dự toán thu ngân sách nhà nước, chi ngân sách địa phương năm 2013 trên địa bàn tỉnh, với những chỉ tiêu chủ yếu sau:

I-TỔNG THU NS NHÀ NƯỚC TRÊN ĐỊA BÀN	: 1.315.033 triệu đồng
1. Tổng các khoản thu cân đối	: 971.902 triệu đồng
Thu từ sản xuất kinh doanh trong nước	: 971.902 triệu đồng
<i>Trong đó:</i> - Thu tiền sử dụng đất	: 120.000 triệu đồng
- Thu phí bảo vệ môi trường	: 15.650 triệu đồng
2. Thu từ hoạt động Xổ số kiến thiết	: 15.000 triệu đồng
3. Các khoản thu để lại chi quản lý qua ngân sách	: 328.131 triệu đồng
II- TỔNG THU NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC	: 4.958.869 triệu đồng
1. Các khoản thu cân đối ngân sách địa phương	: 4.612.498 triệu đồng
1.1- Các khoản thu được hưởng 100%	: 968.662 triệu đồng
1.2- Thu bổ sung từ ngân sách Trung ương	: 3.643.836 triệu đồng
<i>Trong đó:- Bổ sung cân đối thời kỳ ổn định</i>	<i>: 1.833.777 triệu đồng</i>
- Bổ sung có mục tiêu	: 1.810.059 triệu đồng
2. Các khoản thu ngân sách Trung ương được hưởng	: 3.240 triệu đồng
3. Thu từ nguồn Xổ số kiến thiết	: 15.000 triệu đồng
4. Các khoản thu để lại chi quản lý qua ngân sách	: 328.131 triệu đồng
* THU NGÂN SÁCH ĐƯỢC ĐỂ LẠI TRÊN ĐỊA BÀN	: 4.955.629 triệu đồng

III- TỔNG CHI NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG	:	4.955.629 triệu đồng
1- Các khoản chi cân đối ngân sách nhà nước	:	4.904.629 triệu đồng
1.1- Chi đầu tư phát triển	:	770.751 triệu đồng
<i>Tr.đó : - Chi Sự nghiệp Giáo dục - Đào tạo</i>	:	<i>60.000 triệu đồng</i>
<i>- Chi cho lĩnh vực Khoa học- Công nghệ</i>	:	<i>10.000 triệu đồng</i>
1.2- Chi thường xuyên	:	3.839.028 triệu đồng
<i>Trong đó:- Chi sự nghiệp Giáo dục - Đào tạo</i>	:	<i>1.609.800 triệu đồng</i>
<i>- Chi sự nghiệp Khoa học - Công nghệ</i>	:	<i>22.000 triệu đồng</i>
1.3- Chi CTMT Vốn Sự nghiệp	:	137.900 triệu đồng
1.4- Chi trả nợ vay kiên cố hóa kênh mương	:	62.000 triệu đồng
1.5- Chi bổ sung Quỹ dự trữ tài chính	:	1.200 triệu đồng
1.6- Dự phòng ngân sách địa phương	:	93.750 triệu đồng
<i>Tr.đó: - Dự phòng ngân sách tỉnh</i>	:	<i>41.198 triệu đồng</i>
<i>- Dự phòng ngân sách huyện, thành phố (cả cấp xã)</i>	:	<i>52.552 triệu đồng</i>
2. Trích lập Quỹ phát triển đất từ nguồn thu tiền sử dụng đất	:	36.000 triệu đồng
3. Chi từ nguồn thu Xổ số kiến thiết	:	15.000 triệu đồng

Điều 2. Phê duyệt phương án phân bổ dự toán thu, chi ngân sách cấp tỉnh và các huyện, thành phố năm 2013 trên địa bàn tỉnh, với những chỉ tiêu chủ yếu sau:

A. PHƯƠNG ÁN PHÂN BỐ NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG.

I- THU, CHI NGÂN SÁCH CẤP TỈNH:

1. Thu ngân sách cấp tỉnh.	:	2.197.377 triệu đồng
1.1- Thu thuế, phí, lệ phí và thu khác	:	699.307 triệu đồng
<i>Trong đó: - Thu ngân sách cấp tỉnh</i>	:	<i>697.897 triệu đồng</i>
<i>- Điều tiết về ngân sách Trung ương</i>	:	<i>1.410 triệu đồng</i>
1.2- Thu từ hoạt động Xổ số kiến thiết	:	15.000 triệu đồng
1.3- Thu bổ sung từ ngân sách Trung ương	:	1.483.070 triệu đồng
2. Thu ngân sách cấp tỉnh được hưởng	:	2.195.967 triệu đồng
3. Tổng chi ngân sách cấp tỉnh	:	2.195.967 triệu đồng

3.1- Chi đầu tư phát triển	:	687.251 triệu đồng
<i>Tr. đó: - Chi sự nghiệp Giáo dục - Đào tạo</i>	:	<i>60.000 triệu đồng</i>
<i>- Chi sự nghiệp Khoa học - Công nghệ</i>	:	<i>10.000 triệu đồng</i>
3.2- Chi thường xuyên	:	1.257.328 triệu đồng
<i>Tr. đó: - Chi sự nghiệp Giáo dục - Đào tạo</i>	:	<i>228.295 triệu đồng</i>
<i>- Chi sự nghiệp Khoa học - Công nghệ</i>	:	<i>13.200 triệu đồng</i>
3.3- Chi CTMT không có tính chất xây dựng cơ bản	:	131.990 triệu đồng
3.4- Chi trả nợ tiền vay kiên cố hóa kênh mương	:	62.000 triệu đồng
3.5- Chi bổ sung Quỹ dự trữ tài chính	:	1.200 triệu đồng
3.6- Chi từ nguồn thu Xổ số kiến thiết	:	15.000 triệu đồng
3.7- Dự phòng ngân sách tỉnh	:	41.198 triệu đồng

II- THU, CHI NGÂN SÁCH CẤP HUYỆN (Bao gồm cả cấp xã):

1. Thu ngân sách cấp huyện	:	2.761.492 triệu đồng
1.1- Thu thuế, phí, lệ phí và thu khác	:	598.896 triệu đồng
1.2- Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên	:	2.160.766 triệu đồng
1.3- Thu Điều tiết về ngân sách Trung ương	:	1.830 triệu đồng
2. Thu ngân sách cấp huyện, thành phố được hưởng	:	2.759.662 triệu đồng
3. Tổng chi ngân sách các huyện, thành phố	:	2.759.662 triệu đồng
3.1- Chi đầu tư phát triển	:	83.500 triệu đồng
3.2- Chi thường xuyên	:	2.581.700 triệu đồng
<i>Tr. đó: - Chi sự nghiệp Giáo dục - Đào tạo</i>	:	<i>1.381.505 triệu đồng</i>
<i>- Chi sự nghiệp Khoa học - Công nghệ</i>	:	<i>8.800 triệu đồng</i>
3.3- Trích lập Quỹ Phát triển đất từ nguồn thu tiền sử dụng đất	:	36.000 triệu đồng
3.4- Chi chương trình mục tiêu không có tính chất đầu tư	:	5.910 triệu đồng
3.5- Dự phòng ngân sách cấp huyện, cấp xã	:	52.552 triệu đồng
<i>Trong đó: - Dự phòng ngân sách cấp huyện</i>	:	<i>41.958 triệu đồng</i>
<i>- Dự phòng ngân sách cấp xã</i>	:	<i>10.594 triệu đồng</i>

Điều 3. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện Nghị quyết này theo đúng quy định của Luật Ngân sách Nhà nước và các văn bản hướng dẫn thi hành.

Điều 4. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này có hiệu lực thi hành kể từ ngày Hội đồng nhân dân tỉnh khoá XVII, kỳ họp thứ 5 thông qua ngày 12 tháng 12 năm 2012./.

CHỦ TỊCH

(Đã ký)

Nguyễn Sáng Vang